



Danh Sách Ghi Điểm
Học Kỳ 2 - Năm Học 08-09

Lớp: DH05PT (Phát triển nông thôn &KN)
Môn Học Chính trị tổng hợp 3 (900115-33)
CBGD

Trang 1

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Ng/Sinh	Số Tờ	Đ.Số	Điểm Chữ	Chữ Ký	Ghi Chú
1	05121007	K BẾP	16/06/81					
2	05121017	PHẠM THỊ NGỌC CẨM	10/10/86					
3	05121018	VŨ VIỆT CƯỜNG	10/08/87					
4	05121020	NGUYỄN HOÀNG DIỆP	18/12/87					
5	05121021	NGUYỄN HỒNG DIỆP	18/12/87					
6	05121014	NGUYỄN NỮ QUỲNH ĐOAN	14/08/87					
7	05121006	TRƯƠNG THỊ KIM ĐỨC	18/02/85					
8	05121023	NGUYỄN VĂN HIÊN	09/02/86					
9	05121025	LÊ QUANG HIỆP	15/06/83					
10	04121017	BÙI QUỐC HOÀNG	07/11/86					
11	05121026	NGUYỄN ANH DUY HƯNG	18/08/87					
12	05121003	PHAN THỊ THẢO NGÂN	16/07/83					
13	05121002	NGUYỄN THỊ NGHĨA	20/01/86					
14	05121010	LÊ VĂN NGỌT	/ /85					
15	05121031	VÕ CHÍ NHÂN	01/01/87					
16	05121011	ĐINH THỊ TUYẾT NHUNG	04/03/84					
17	05121033	PHẠM THỊ CẨM NHUNG	23/08/86					
18	05121032	TRINH THỊ NHUNG	20/10/86					
19	05121012	TÔK SÔ PHÊTH	04/09/85					
20	05121038	VÕ BÁ PHÚC	17/10/84					
21	05121035	NGUYỄN TRUNG THU PHƯỚC	27/05/86					
22	05121039	ĐẶNG THỊ NGỌC QUÝ	01/02/86					
23	05121005	HUYỀN THỊ NHƯ QUÝ	01/02/86					
24	05121042	TRẦN VĨNH SINH	03/02/87					
25	05121043	NGUYỄN DUY SỬ	03/09/85					
26	05121004	CAO THỊ NGỌC THẢO	/ /87					
27	05121046	PHẠM THỊ THẢO	13/05/82					
28	05121047	NGUYỄN THỊ THẨM	03/01/86					
29	05121048	PHAN THANH THẾ	30/01/87					
30	05121044	NGUYỄN HỮU TÌNH	20/12/86					
31	05121053	HỒ THỊ NGỌC TRINH	06/03/86					
32	05121051	ĐỖ THỊ NHƯ TRƯỜNG	01/10/87					
33	05121013	NGÔ TRẦN KIM UYÊN	03/04/86					
34	04121076	THẠCH CẢNH VỤ	08/04/84					

In Ngày 22/03/09

Ngày ____ Tháng ____ Năm ____

Cán Bộ Coi Thi 1 _____ Cán Bộ Coi Thi 2 _____

Xác nhận của Bộ Môn _____ Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____